

GIẢI PHÁP MỞ RỘNG HỢP TÁC NGHIÊN CỨU CỦA VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN QUÂN SỰ

Nguyễn Quang Tạo, Phạm Văn Tuệ
Viện Khoa học xã hội và nhân văn quân sự, Học viện Chính trị

Tóm tắt: Bài viết tập trung phân tích thực trạng mở rộng phối hợp, hợp tác nghiên cứu khoa học của Viện Khoa học xã hội và nhân văn quân sự (KHXH&NVQS), chỉ rõ những hạn chế, tồn tại. Trên cơ sở đó đề xuất một số giải pháp tăng cường mở rộng phối hợp, hợp tác nghiên cứu khoa học của Viện trong thời gian tới.

Từ khóa: Học viện Chính trị; Hợp tác nghiên cứu; Khoa học quân sự; Viện Khoa học xã hội và nhân văn quân sự; Kỷ nguyên phát triển mới;

SOLUTIONS FOR EXPANDING RESEARCH COOPERATION AT THE MILITARY INSTITUTE OF SOCIAL SCIENCES AND HUMANITIES

Abstract: This article focuses on analyzing the current state of expanding scientific research cooperation at the Military Institute of Social Sciences and Humanities (MSSH), identifying limitations and shortcomings. Based on this, it proposes several solutions to strengthen and expand scientific research cooperation at the Institute in the future.

Keywords: Political Academy; Research cooperation; Military science; Military Institute of Social Sciences and Humanities; New development era.

Nhận bài: 10/01/2026

Phản biện: 01/03/2026

Duyệt đăng: 04/03/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc bước vào giai đoạn phát triển mới, yêu cầu nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn (KHXH&NV) quân sự ngày càng đặt ra cao hơn cả về chiều sâu lý luận và tính ứng dụng thực tiễn. Những vấn đề mới về xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, xây dựng nền quốc phòng toàn dân hiện đại cùng với yêu cầu cao về nhiệm vụ đấu tranh tư tưởng, lý luận, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng đòi hỏi sự tham gia của nhiều lực lượng, của nhiều ngành khoa học và nhiều cơ quan nghiên cứu. Trong điều kiện đó, việc mở rộng hợp tác nghiên cứu giữa Viện KHXH&NVQS với các cơ quan, đơn vị trong và ngoài Quân đội trở thành yêu cầu khách quan; nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống nghiên cứu khoa học trong nước, nâng cao chất lượng các công trình khoa học phục vụ nhiệm vụ xây dựng Quân đội, củng cố quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Thực trạng hợp tác nghiên cứu khoa học của Viện KHXH&NVQS

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, triển khai thực hiện. Căn cứ vào Nghị quyết lãnh đạo nhiệm vụ năm học của Đảng ủy Học viện, ý kiến chỉ đạo của Thủ trưởng Học viện về mở rộng phối hợp với các cơ quan, đơn vị ngoài Học viện, Đảng ủy, chỉ huy Viện đã xác định chủ trương, phương hướng phối hợp, hợp tác nghiên cứu khoa học với

các đơn vị trong Học viện và hoạt động chuyên môn với các đơn vị ngoài Học viện như Nhà xuất bản Quân đội nhân dân, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Tạp chí Cộng sản, Vụ Lý luận chính trị (Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương)... Để thống nhất chủ trương, Đảng ủy đã giao chỉ huy Viện, cùng một số chuyên gia của Viện tổ chức hội nghị với lãnh đạo, chuyên viên của các đơn vị phối hợp để thông tin về tình hình, chức năng, nhiệm vụ của hai bên; đồng thời, trao đổi thống nhất chương trình, nội dung phối hợp hoạt động. Sau khi thống nhất chương trình, nội dung phối hợp, Chỉ huy Viện tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt để quán triệt, triển khai chủ trương của Đảng ủy; đồng thời, lấy ý kiến dân chủ về chủ trương và biện pháp tổ chức; phân công lực lượng, cán bộ phụ trách trên từng lĩnh vực và triển khai thực hiện (5).

Tuyệt đại đa số cán bộ nghiên cứu trong Viện đều đồng thuận, nhất trí với chủ trương của Đảng ủy, chỉ huy Viện về triển khai nhiệm vụ phối hợp hợp tác. Các Ban tổ chức quán triệt, triển khai kế hoạch và tổng hợp tự nguyện đăng ký tham gia nhiệm vụ phối hợp của cán bộ trong ban; đồng thời, giao nhiệm vụ cụ thể và quán triệt ý thức trách nhiệm cho các đồng chí tham gia nhiệm vụ phối hợp trên từng lĩnh vực theo đăng ký. 100% cán bộ tham gia phối hợp thực hiện nhiệm vụ chuyên môn đã phát huy tốt khả năng, năng lực và tinh thần trách nhiệm; thực hiện nhiệm vụ đúng kế hoạch, thời gian quy định, bảo đảm chất lượng (5).

Kết quả phối hợp với các đơn vị trong Học viện. Bước đầu các ban và các chủ nhiệm đề tài đã có sự xúc tiến phối hợp, hợp tác mời một số cá nhân tham gia thành viên các đề tài các cấp, do cán bộ của Viện chủ trì; đồng thời, một số cán bộ nghiên cứu của Viện cũng được các đơn vị chủ trì đề tài các cấp mời tham gia thành viên nghiên cứu. Cụ thể, trong năm 2024, 2025 Viện có 30 lượt cán bộ nghiên cứu tham gia 17 đề tài cấp quốc gia, cấp bộ; các ban đề tài do Viện chủ trì đã mời 13 lượt cán bộ nghiên cứu của các đơn vị trong Học viện tham gia 12 đề tài (5).

Phối hợp, hợp tác với các đơn vị ngoài Học viện. Với các Nhà xuất bản, trong hai năm 2024, 2025 Viện đã phối hợp biên soạn, xuất bản hơn 10 đầu sách chuyên khảo, tham khảo có chất lượng tốt, phục vụ trực tiếp cho hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học của các cơ quan, đơn vị trong toàn quân. Với Vụ Lý luận chính trị (Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương), hoạt động hợp tác được tiến hành dưới nhiều hình thức. Viện đã cử cán bộ nghiên cứu tham gia cộng tác viên, thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên. Năm 2022, 2023 có 04 cán bộ nghiên cứu tham gia, 2025 có 02 cán bộ nghiên cứu tham gia. Đồng thời, đội ngũ cán bộ nghiên cứu của Viện đã tham gia các nhiệm vụ chuyên môn do Vụ Lý luận chính trị đề xuất để thực hiện Đề án thí điểm phổ biến, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên trên Internet. Kết quả, 100% cán bộ nghiên cứu của Viện đăng ký tham gia. Đã viết 34 chuyên đề, rà soát, biên tập 106 bài viết, xây dựng 134 câu hỏi trắc nghiệm về các kỳ đại hội và Tư tưởng Hồ Chí Minh. Tham gia góp ý vào các khung chương trình, đề cương chuyên đề giáo dục lý luận và khung báo cáo chính trị cho Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII. Ngoài ra còn cử cán bộ tham gia Tổ giúp việc Ban Tổ chức và Hội đồng chuyên môn Đề án; cung cấp báo cáo chất lọc các công trình đề tài nghiên cứu lý luận; tham gia góp ý xây dựng trang Website của Đề án (5).

Bên cạnh những kết quả bước đầu, hoạt động hợp tác nghiên cứu của Viện còn nhiều hạn chế, tồn tại. Ở góc độ nào đó, hoạt động hợp tác khoa học còn tự phát, rời rạc; chưa hình thành chuỗi sản phẩm khoa học từ bài báo - đề tài - in sách - công trình trọng điểm, để phát huy tối đa việc hợp tác giữa Viện với các đơn vị. Công tác tổ chức chỉ dừng lại ở hoạt động cụ thể, thiếu đi vào chiều sâu theo chuyên môn, thế mạnh của Viện, thiếu sự liên kết bền vững giữa cán bộ chủ trì và phụ trách

hai bên. Tính chủ động trong triển khai kế hoạch của cán bộ chưa cao, việc kiểm tra, đôn đốc của cán bộ ban có thời điểm chưa kịp thời.

2.2. Một số giải pháp mở rộng hợp tác nghiên cứu khoa học của Viện KHXH&NVQS thời gian tới

Quán triệt Nghị quyết 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Nghị quyết số 3488-NQ/QUTW ngày 29/1/2025 của Quân ủy Trung ương về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong Quân đội, Viện tiếp tục tập trung thực hiện khâu đột phá trong hoạt động nghiên cứu khoa học. Để phát huy những kết quả đã đạt được trong hợp tác nghiên cứu, khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế, cần thực hiện tốt một số giải pháp sau:

Thứ nhất, xây dựng và hoàn thiện cơ chế phối hợp nghiên cứu khoa học giữa Viện với các cơ quan, học viện, nhà trường và đơn vị trong toàn quân. Hợp tác nghiên cứu trong Quân đội có ý nghĩa đặc biệt quan trọng bởi đây là môi trường trực tiếp gắn với thực tiễn quân sự, quốc phòng. Trên thực tế, nhiều học viện, nhà trường và cơ quan nghiên cứu trong Quân đội như các học viện đào tạo cán bộ cấp chiến dịch, chiến lược, các viện nghiên cứu chuyên ngành, các đơn vị chính trị, đơn vị chiến đấu... đều đang tiến hành nhiều đề tài, chương trình nghiên cứu liên quan đến lĩnh vực KHXH&NV quân sự. Tuy nhiên, sự liên thông, phối hợp giữa các chủ thể này đôi khi còn phân tán, chưa hình thành được mạng lưới nghiên cứu thống nhất. Vì vậy, Viện cần chủ động đề xuất xây dựng cơ chế phối hợp nghiên cứu khoa học mang tính hệ thống, trong đó xác định rõ lĩnh vực hợp tác, phương thức phối hợp và trách nhiệm của các bên. Việc ký kết các chương trình phối hợp nghiên cứu với các học viện, nhà trường và cơ quan chức năng trong Quân đội sẽ tạo khuôn khổ pháp lý và tổ chức để triển khai các đề tài chung, hội thảo khoa học, chương trình khảo sát thực tiễn. Thông qua cơ chế này, Viện có thể huy động nguồn lực trí tuệ từ nhiều cơ quan khác nhau, đồng thời tiếp cận sâu hơn với thực tiễn hoạt động quân sự ở các đơn vị. Đây cũng là cơ sở quan trọng để tránh trùng lặp đề tài nghiên cứu, nâng cao tính liên ngành và tính ứng dụng của các công trình khoa học.

Thứ hai, mở rộng hợp tác nghiên cứu với các cơ quan khoa học, trường đại học và viện nghiên cứu ngoài Quân đội trong nước. KHXH&NV

quân sự có mối liên hệ chặt chẽ với nhiều ngành khoa học khác như chính trị học, xã hội học, luật học, kinh tế học, truyền thông học... Do đó, việc hợp tác với các cơ quan nghiên cứu và trường đại học ngoài Quân đội sẽ giúp mở rộng nền tảng tri thức, tiếp cận những phương pháp nghiên cứu mới và tăng cường tính liên ngành của các công trình khoa học. Viện có thể chủ động thiết lập các chương trình hợp tác với các học viện chính trị, các trường đại học lớn, các viện nghiên cứu thuộc hệ thống khoa học xã hội trong nước nhằm cùng triển khai các đề tài liên quan đến xây dựng hệ thống chính trị, phát triển nguồn nhân lực, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, quản trị quốc gia, an ninh phi truyền thống, truyền thông và dư luận xã hội. Thông qua các hoạt động như tổ chức hội thảo khoa học, xây dựng nhóm nghiên cứu liên ngành, đồng chủ trì đề tài khoa học cấp nhà nước hoặc cấp bộ, Viện có thể tiếp thu những kết quả nghiên cứu mới của khoa học xã hội trong nước và vận dụng vào nghiên cứu các vấn đề quân sự, quốc phòng. Đồng thời, việc hợp tác này cũng góp phần đưa các kết quả nghiên cứu của Viện lan tỏa rộng hơn trong đời sống khoa học của đất nước, qua đó nâng cao vị thế học thuật của Viện trong hệ thống nghiên cứu khoa học xã hội Việt Nam.

Thứ ba, xây dựng các nhóm nghiên cứu liên ngành và mạng lưới chuyên gia phục vụ nghiên cứu khoa học. Một trong những yêu cầu quan trọng của nghiên cứu khoa học hiện đại là tiếp cận liên ngành, đa ngành. Nhiều vấn đề của KHXH&NV quân sự hiện nay, chẳng hạn như xây dựng bản lĩnh chính trị của quân nhân trong môi trường số, đấu tranh trên không gian mạng, quản trị thông tin và truyền thông quân sự, hay xây dựng “thế trận lòng dân” trong điều kiện kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế, đều không thể giải quyết chỉ bằng một chuyên ngành khoa học đơn lẻ. Vì vậy, Viện cần chủ động hình thành các nhóm nghiên cứu liên ngành, trong đó tập hợp các nhà khoa học của Viện với các chuyên gia đến từ các cơ quan nghiên cứu, học viện, trường đại học và các đơn vị thực tiễn trong và ngoài Quân đội. Những nhóm nghiên cứu này có thể hoạt động theo từng chủ đề trọng điểm, từng chương trình nghiên cứu lớn hoặc từng đề tài cụ thể. Việc xây dựng mạng lưới chuyên gia không chỉ giúp nâng cao chất lượng nghiên cứu mà còn tạo môi trường học thuật mở, khuyến khích trao đổi tri thức và phương pháp nghiên cứu mới. Đồng thời, thông qua các nhóm nghiên cứu liên ngành, Viện có thể

phát huy vai trò điều phối học thuật, kết nối các nguồn lực nghiên cứu trong nước để giải quyết những vấn đề lý luận và thực tiễn cấp thiết của quân sự, quốc phòng.

Thứ tư, tăng cường tổ chức các diễn đàn học thuật, hội thảo khoa học và hoạt động trao đổi chuyên môn giữa các cơ quan nghiên cứu. Diễn đàn học thuật là môi trường quan trọng để các nhà khoa học trao đổi quan điểm, chia sẻ kết quả nghiên cứu và hình thành các ý tưởng khoa học mới. Vì vậy, Viện cần đẩy mạnh tổ chức các hội thảo khoa học, tọa đàm chuyên đề, diễn đàn học thuật với sự tham gia của các nhà khoa học trong và ngoài Quân đội. Những hoạt động này không chỉ giúp công bố và thảo luận các kết quả nghiên cứu mới mà còn tạo điều kiện để phát hiện những vấn đề lý luận và thực tiễn cần tiếp tục nghiên cứu. Bên cạnh các hội thảo khoa học cấp viện, Viện có thể phối hợp tổ chức các hội thảo cấp bộ, cấp quốc gia về các chủ đề như bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong Quân đội, xây dựng Quân đội vững mạnh về chính trị, phát triển KHXH&NV quân sự trong kỷ nguyên số... Thông qua các diễn đàn học thuật này, Viện có thể thu hút sự tham gia của nhiều nhà khoa học có uy tín, đồng thời mở rộng mạng lưới hợp tác nghiên cứu với các cơ quan khoa học trong nước. Ngoài ra, việc tổ chức các hoạt động trao đổi học thuật thường xuyên cũng góp phần nâng cao năng lực nghiên cứu của đội ngũ cán bộ khoa học của Viện, giúp họ cập nhật những xu hướng nghiên cứu mới của khoa học xã hội hiện đại.

Thứ năm, gắn kết chặt chẽ hoạt động nghiên cứu khoa học với tổng kết thực tiễn ở các đơn vị quân đội và địa phương. Một đặc trưng quan trọng của KHXH&NV quân sự là gắn bó mật thiết với thực tiễn hoạt động quân sự và quốc phòng. Vì vậy, việc mở rộng hợp tác nghiên cứu cần được thực hiện song song với việc tăng cường tổng kết thực tiễn ở các đơn vị quân đội và địa phương. Viện có thể phối hợp với các quân khu, quân chủng, binh chủng, đơn vị chiến đấu, cũng như các cơ quan quản lý nhà nước và các địa phương để tổ chức khảo sát thực tế, điều tra xã hội học, tổng kết mô hình, rút ra các bài học kinh nghiệm. Thông qua quá trình này, các nhà khoa học của Viện không chỉ thu thập được những dữ liệu thực tiễn phong phú mà còn có điều kiện kiểm nghiệm và bổ sung các luận điểm lý luận của mình. Đồng thời, sự phối hợp giữa Viện với các đơn vị thực tiễn cũng giúp các kết quả nghiên cứu khoa học

được ứng dụng trực tiếp vào hoạt động lãnh đạo, chỉ huy, quản lý và giáo dục chính trị trong Quân đội. Đây chính là cầu nối quan trọng giữa nghiên cứu lý luận và thực tiễn hoạt động quân sự, góp phần nâng cao giá trị ứng dụng của các công trình khoa học.

III. KẾT LUẬN

Mở rộng hợp tác nghiên cứu là một trong những giải pháp quan trọng để nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động khoa học của Viện KHXH&NVQS. Thông qua việc hoàn thiện cơ chế

phối hợp nghiên cứu trong Quân đội, tăng cường hợp tác với các cơ quan khoa học ngoài Quân đội, xây dựng các nhóm nghiên cứu liên ngành, tổ chức các diễn đàn học thuật và xã hội hóa kịp thời kết quả nghiên cứu, Viện có thể phát huy tốt hơn vai trò là cơ quan nghiên cứu đầu ngành về KHXH&NVQS. Đồng thời, huy động và kết nối nguồn lực trí tuệ của đội ngũ khoa học trong nước, tạo nên sức mạnh tổng hợp phục vụ sự nghiệp xây dựng Quân đội, củng cố quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc trong kỷ nguyên phát triển mới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Đảng Cộng sản Việt Nam (2026). *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, Tập I, II.
- Đảng bộ Học viện Chính trị (2025). *Văn kiện Đại hội Đại biểu Đảng bộ Học viện Chính trị lần thứ XVII*, Hà Nội.
- Đảng bộ Viện KHXH&NVQS (2025). *Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Viện KHXH&NVQS nhiệm kỳ 2025-2030*, Hà Nội.
- Bộ Chính trị (2024). *Nghị quyết 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia*, Hà Nội.
- Viện KHXH&NVQS (2025). *Báo cáo rút kinh nghiệm 02 năm triển khai kế hoạch mở rộng phối hợp, hợp tác nghiên cứu khoa học của Viện, ngày 15/3/2025*, Hà Nội.